

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CN01 Sĩ số: 46 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18000704	Đặng Văn	Bìn					
2	18000665	Nguyễn Thái	Bình					
3	18001044	Đinh Văn	Chiến					
4	18000038	Đoàn Văn Nguyên	Chương					
5	18004955	Nguyễn Thế	Công					
6	18000906	Đinh Cao	Cường					
7	18003930	Đinh Hùng	Cường					
8	18000003	Nguyễn Hữu	Đăng					
9	18000982	Đào Đức	Đạt					
10	18000663	Lê Tấn	Đạt					
11	18003100	Nguyễn Thành	Đạt					
12	18003128	Võ Văn	Đầy					
13	18003048	Võ Minh	Điền					
14	18000718	Bùi Hữu	Đức					
15	18003026	Phạm Quốc	Dũng					
16	18000445	Huỳnh Sỹ	Đường					
17	18003097	Mai Khánh	Duy					
18	18000092	Hồ Văn	Hân					
19	18000008	Dương Thanh	Hào					
20	18003105	Nguyễn Văn	Hậu					
21	18003040	Trần Văn	Hậu					
22	18003177	Phạm Thế	Hiển					
23	18000734	Vũ Thanh	Huy					
24	18000006	Đỗ Đức	Khải					
25	18000368	Bùi Nhật	Khánh					
26	18001092	Đặng Minh	Khánh					
27	18001052	Hà Ngọc	Khánh					
28	18001048	Võ Duy	Khoa					
29	18005024	Đỗ Duy	Khương					
30	18000013	Trần Trung	Kiên					
31	18000236	Lê Tấn	Kiệt					
32	18000028	Hà Văn	Lương					

33	18001074	Nguyễn Trọng	Nghĩa					
34	18000108	Phan Văn	Ngọc					
35	18000109	Phạm Văn	Nguyên					
36	18001000	Nguyễn Hoài	Phong					
37	18000143	Phạm Hoàng	Phúc					
38	18000469	Hồ Văn	Quân					
39	18000480	Nguyễn Hồng	Sơn					
40	18001043	Nguyễn Văn	Sơn					
41	18000585	Nguyễn Vũ Trường	Sơn					
42	18000015	Nguyễn Phát	Tài					
43	18000264	Trương Quốc	Thảo					
44	18000444	Huỳnh Văn	Trung					
45	18000627	Nguyễn Đăng	Việt					
46	18000586	Lê Đặng Trường	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ2 Sĩ số: 40 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18003653	Trần Đình Nam	A					
2	18003746	Cao Ngọc Tuấn	Anh					
3	18001455	Lê Quang	Bảo					
4	18003802	Trần Tiến	Bảo					
5	18001316	Võ Hoài	Bảo					
6	18001431	Lê Trung	Cang					
7	18001440	Nguyễn Minh	Chiến					
8	18001262	Nguyễn Tiết	Cương					
9	18001621	Lê Văn	Cường					
10	18001268	Dương Minh	Đức					
11	18001465	Phạm Đông	Dương					
12	18001264	Nguyễn Chí	Hào					
13	18001423	Nguyễn Minh	Hiếu					
14	18001391	Huỳnh Quang	Huy					
15	18001436	Nguyễn Hoàng	Huy					
16	18001463	Trần Quang	Huy					
17	18001467	Trần Quốc	Huy					
18	18001414	Bạch Tuấn	Kha					
19	18001451	Huỳnh Lê Vĩ	Khang					
20	18001341	Lê Tuấn	Khanh					
21	18001269	Huỳnh Đăng	Khoa					
22	18001469	Nguyễn Công	Minh					
23	18001410	Dương Hải	Nam					
24	18001462	Lê Vũ	Nghĩa					
25	18001441	Nguyễn Hà Trung	Nhân					
26	18001270	Trần Lập	Nhân					
27	18001317	Nguyễn Huỳnh Thái	Nhật					
28	18001271	Nguyễn Duy	Phong					
29	18001442	Nguyễn Thanh	Phong					
30	18001263	Nguyễn Văn	Quý					
31	18001384	Nguyễn Thanh	Sơn					
32	18001494	Nguyễn Thành	Sơn					

33	18001468	Lê Minh	Tâm					
34	18001449	Võ Đình	Thái					
35	18001457	Nguyễn Quốc	Thịnh					
36	18001434	Lê Minh	Thuận					
37	18001461	Đào Duy Nhật	Tiến					
38	18001464	Nguyễn Thành	Triển					
39	18001313	Đỗ Nguyên	Trình					
40	18001394	Trần Anh	Tuấn					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ3 Sĩ số: 43 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001544	Nguyễn Khánh	An					
2	18001475	Lê Tuấn	Anh					
3	18003654	Nguyễn Minh	Chánh					
4	18001484	Võ Chí	Công					
5	18001485	Nguyễn Quang	Đại					
6	18001535	Nguyễn Thành	Đạt					
7	18001488	Lê Anh	Đô					
8	18003857	Phan Minh	Đức					
9	18001515	Trần Phúc	Đức					
10	18001510	Trương Phúc Trường	Đức					
11	18003783	Phạm Hoàng	Dũng					
12	18001512	Phạm Nguyễn Thanh	Duy					
13	18001526	Nguyễn Thanh	Giang					
14	18001507	Nguyễn Minh	Hải					
15	18001483	Nguyễn Nhật	Hiền					
16	18001566	Trần Đỗ Minh	Hiếu					
17	18001514	Phạm Minh	Hùng					
18	18001474	Nguyễn Văn	Huy					
19	18001560	Trần Quốc	Huy					
20	18001490	Trần Duy	Khánh					
21	18001914	Lâm Đăng	Khoa					
22	18001538	Đinh Như	Khuê					
23	18001547	Giang Đức	Linh					
24	18001542	Trần Bình	Phương					
25	18001477	Hồ Bảo	Thắng					
26	18001590	Lê Đức	Thắng					
27	18001504	Nguyễn Phước	Thọ					
28	18001480	Thân Quốc	Toàn					
29	18001509	Nguyễn Minh	Trí					
30	18001593	Trần Minh	Trí					
31	18001618	Nguyễn Minh	Triết					
32	18001520	Nguyễn Minh	Trọng					

33	18001471	Nguyễn Thành	Trung					
34	18001487	Huỳnh Minh	Trường					
35	18001519	Nguyễn Lê Công	Trường					
36	18001479	Đặng Thanh	Tú					
37	16000993	Lê Anh	Tuấn					
38	18001500	Nguyễn Duy	Tuấn					
39	18001472	Trương Thanh	Tùng					
40	18001539	Võ Thanh	Tùng					
41	18001543	Nguyễn Vĩnh	Tường					
42	18001548	Nguyễn Phi	Vũ					
43	18001540	Trần Quang	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CƠ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CƠ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ4 Sĩ số: 44 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001636	Đặng Xuân	An					
2	18001652	Đặng Nguyễn	Bách					
3	18001637	Lê Trần Thế	Bảo					
4	18001681	Phạm Quốc	Bảo					
5	18001641	Phạm Thanh	Bình					
6	18001657	Trần Văn	Chánh					
7	18001613	Lê Trọng	Cường					
8	18001597	Phạm Ngọc Đại	Dương					
9	18001582	Trần Công	Dương					
10	18001680	Trần Huy	Hạ					
11	18003714	Nguyễn Mậu Ngọc	Hải					
12	18003865	Trần Quý	Hải					
13	18003819	Doãn Bá	Hiên					
14	18001619	Nguyễn Minh	Hiếu					
15	18003791	Nguyễn Trung	Hiếu					
16	18001609	Trương Văn	Hòa					
17	18001612	Lê Phúc	Huy					
18	18001632	Nguyễn Đức	Huy					
19	18001615	Trần Thanh	Huy					
20	18001569	Nguyễn Thuần	Kha					
21	18001675	Bùi Vĩ	Khang					
22	18001426	Nguyễn Trọng	Khiêm					
23	18001646	Vũ Duy	Khương					
24	18001661	Nguyễn Duy	Lâm					VPNQ.HT.31/7/2020_CC26/8/2020
25	18001659	Phạm Nguyễn Quốc	Lâm					
26	18001663	Võ Phước	Lộc					
27	18001428	Lê Đạt	Long					
28	18001572	Trần Ngọc	Minh					
29	18001623	Nguyễn Thanh	Nhân					
30	18001645	Trần Thành	Nhân					
31	18001570	Huỳnh Thanh	Phú					
32	18001629	Trần Hoài	Phương					

33	18001567	Hà Thanh	Sang					
34	18001634	Lê Quốc	Thái					
35	18001594	Lâm Quốc	Thắng					
36	18001610	Võ Quang	Thành					
37	18001669	Hồ Đức	Thịnh					
38	18001577	Lê Bảo	Thịnh					
39	18001579	Nguyễn Quốc	Thịnh					
40	18001627	Hồ Thanh	Trí					
41	18001633	Trần Văn	Trí					
42	18001667	Lê Thanh	Tùng					
43	18001650	Nguyễn Nhật	Tường					
44	18001668	Đặng Quốc	Vinh					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ5 Sĩ số: 45 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001782	Nguyễn Đại Hồng	Ân					
2	18001692	Phan Thị Ngọc	Ánh					
3	18001706	Nguyễn Đặng Phước	Đồng					
4	18001808	Huỳnh Tuấn	Được					
5	18001726	Trần Hải	Dương					
6	18001732	Huỳnh Khánh	Duy					
7	18001771	Tô Đức	Duy					
8	18001737	Triệu Quốc	Duy					
9	18001685	Nguyễn Thái	Hà					
10	18001823	Cao Trung	Hiếu					
11	18001787	Đoàn Văn	Hiếu					
12	18003751	Đặng Hồng	Hưng					
13	18003707	Đoàn Việt Quang	Huy					
14	18003798	Dương Gia	Huy					VPNQ.HT.14/8/2020_CC26/8/2020
15	18003820	Lê Hoàng	Huy					
16	18001696	Lý Triệu	Khang					
17	18001717	Nguyễn Hữu	Khang					
18	18001695	Nguyễn Kiện	Khang					
19	18001826	Nguyễn Nhựt	Khang					
20	18001805	Ngô Đình	Khoa					
21	18004036	Võ Anh	Khoa					
22	18001711	Trần Nhật	Linh					VPNQ.HT.27/7/2020_CC26/8/2020
23	18001804	Nguyễn Tiến	Lộc					
24	18001786	Trần Nhật	Luân					
25	18001770	Nguyễn Kim	Mạnh					VPNQ.HT.27/7/2020_CC26/8/2020
26	18001812	Nguyễn Hoàng	Minh					
27	18001731	Nguyễn Thành	Nam					
28	18001776	Trần Trọng	Nghĩa					
29	18001697	Trần Văn	Nhân					
30	18001724	Đặng Thế	Phong					
31	18001743	Nguyễn Thanh	Phương					
32	18001815	Lâm Hoàng	Quân					

33	18001751	Lê Minh	Quân					
34	18005121	Huỳnh Ngọc	Quang					
35	18001682	Trần Anh	Quốc					
36	18001809	Lê Đức Tấn	Tài					
37	18001810	Lương Kim	Tài					
38	18001816	Võ Thanh	Tâm					
39	18001784	Lê Trọng	Tấn					
40	18001742	Huỳnh Chiến	Thắng					
41	18001746	Trần Ngọc	Thắng					
42	18001704	Hồ Lê	Thương					
43	18001758	Ngô Trần Quốc	Tiến					
44	18001779	Lâm Trường	Toàn					
45	18001701	Hoàng Quốc	Trung					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CN06 Sĩ số: 39 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001854	Nguyễn Ngọc Bảo	Bảo					
2	18001873	Phạm Hữu	Chiến					
3	18001838	Lâm Tuấn	Đạt					
4	18001893	Lê Anh	Dũng					
5	18001871	Trần Thái	Dương					
6	18001827	Cao Tấn	Duy					
7	18001874	Nguyễn Phạm Khương	Duy					
8	18001891	Nguyễn Trường	Giang					
9	18001849	Nguyễn Thành	Hải					
10	18001861	Lê Sỹ	Hạnh					
11	18001894	Nguyễn Minh	Hiếu					
12	18001904	Trần Anh	Hiếu					
13	18001888	Phạm Võ Tấn	Huy					
14	18001858	Nguyễn	Huỳnh					
15	18003763	Dương Tuấn	Khải					
16	18001869	Nguyễn Phước	Khang					
17	18003780	Trần Duy	Khang					
18	18001847	Nguyễn Trung	Kiên					
19	18001857	Nguyễn Đạt	Kỳ					
20	18001840	Trần Ngọc	Linh					
21	18001878	Phạm Đình	Long					
22	18001829	Nguyễn Huỳnh Công	Lý					
23	18001899	Võ Minh	Mẫn					
24	18001837	Lê Quốc	Minh					
25	18001887	Nguyễn Quý	Nhân					
26	18001895	Nguyễn Hữu	Nhơn					
27	18001830	Đoàn Văn	Phúc					
28	18004667	Vũ Xuân	Quyền					
29	18001842	Lê Đức	Tài					
30	18001850	Nguyễn Minh	Tài					
31	18001868	Nguyễn Đào Minh	Tiền					
32	18001903	Nguyễn Minh	Trí					

33	18001844	Phạm Đình Cao	Trí					
34	18001880	Phạm Thanh	Triệu					
35	18001832	Nguyễn Minh	Trực					
36	18001905	Nguyễn Thành	Trung					
37	18001863	Hồ Tấn Minh	Tú					
38	18001889	Nguyễn Anh	Tuấn					
39	18001835	Trịnh Tuấn	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ7 Sĩ số: 41 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001926	Nguyễn Trường	An					
2	18002014	Nguyễn Duy	Châu					
3	18001952	Võ Viết	Cường					
4	18001946	Nguyễn Khoa	Đăng					
5	18001920	Bùi Quốc	Đạt					
6	18001955	Nguyễn Phúc	Đạt					
7	18001962	Trần Tấn	Đạt					
8	18001972	Nguyễn Duy	Dương					
9	18001943	Đồng Thanh	Duy					
10	18001982	Huỳnh Khánh	Duy					
11	18001994	Phạm Đức	Duy					
12	18002019	Tạ Ngọc	Duyên					
13	18003098	Đặng Quang	Hiệp					
14	18003111	Phạm Trung	Hiếu					
15	18002007	Trần Quốc	Hưng					
16	18003134	Nguyễn Quang	Huy					
17	18003220	Dương Minh	Khải					
18	18002873	Cao Nguyễn Nhật	Khang					
19	18001968	Trần Ngạc	Khôi					
20	18002022	Bùi Lý Thiên	Long					
21	18001918	Nguyễn Ngọc	Luân					
22	18001941	Nguyễn Quang	Minh					
23	18001953	Nguyễn Hoài Phương	Nam					
24	18003149	Nguyễn Hoàng	Nam					
25	18001974	Nguyễn Trọng	Nghĩa					
26	18003046	Mai Văn	Ngọc					
27	18003206	Trần Hoàng	Nguyên					
28	18002000	Trần Văn	Nhó					
29	18001961	Trần Hương	Phát					
30	18002046	Nguyễn Thanh	Phong					
31	18002011	Trần Anh	Phú					
32	18001960	Trần Thanh	Phương					

33	18002028	Nguyễn Phú	Quý					
34	18002027	Lâm Thành	Tài					
35	18001925	Phạm Hữu	Thịnh					
36	18001928	Nguyễn Minh	Toàn					
37	18001921	Lương Hữu	Trọng					
38	18002026	Vũ Thanh	Trường					
39	18001936	Nguyễn Phước Hoàng	Tùng					
40	18001980	Nguyễn Văn	Tuyền					
41	18001986	Nguyễn Trường	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ8 Sĩ số: 47 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN	CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
			ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002071	Trần Tường An					
2	18002117	Trần Đình Chuyển					
3	18002075	Võ Hùng Cường					
4	18002125	Bùi Minh Đám					
5	18002072	Nguyễn Văn Điền					
6	18002113	Nguyễn Ngọc Hoàng Dương					
7	18002103	Nguyễn Thanh Dương					
8	18002131	Đỗ Thanh Duy					
9	18002114	Lương Văn Quang Duy					
10	18002079	Nguyễn Đông Guôl					
11	18005452	Nguyễn Đăng Hải					
12	18002133	Nguyễn Huy Hùng					
13	18002105	Nguyễn Lý Hùng					
14	18002137	Bùi Hoàng Quốc Huy					
15	18002108	Nguyễn Đình Huy					
16	18003705	Nguyễn Trung Đại Long					
17	18002073	Võ Đoàn Hữu Luân					
18	18003706	Phan Tấn Lượng					
19	18002034	Giang Nhật Minh					
20	18002127	Đặng Hoàng Nam					
21	18002098	Nguyễn Trọng Nghĩa					
22	18002126	Hồ Hoàng Sĩ Nguyên					
23	18002134	Nguyễn Phúc Nguyên					
24	18002063	Lê Văn Nhân					
25	18002059	Đặng Thành Nhân					
26	18002076	Nguyễn Đặng Hạnh Nhân					
27	18003854	Nguyễn Trường Nhật					
28	18002102	Phạm Vũ Minh Nhật					
29	18002139	Phạm Nguyễn Duy Phát					
30	18002099	Lâm Thiên Phúc					
31	18002107	Võ Trí Phước					
32	18002088	Đặng Minh Phương					

33	18002086	Phan Thanh	Phuong					
34	18002052	Bùi Lê Minh	Quân					
35	18002116	Nguyễn Ngọc	Sao					
36	18002036	Nguyễn Minh	Tân					
37	18002055	Nguyễn Trường	Thái					
38	18002122	Phan Hoàng	Thái					
39	18002058	Võ Văn	Thân					
40	18002085	Trần Chí	Thiện					
41	18002106	Trịnh Minh	Thiện					
42	18002044	Bùi Kim	Tòa					
43	18002031	Nguyễn Lâm Thanh	Tuấn					
44	18002060	Nguyễn Anh	Văn					
45	18002069	Bùi Quốc	Việt					
46	18002087	Nguyễn Quốc	Việt					
47	18002135	Nguyễn Ngọc	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. . . . tháng năm 20. . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CN09 Sĩ số: 43 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002230	Nguyễn Phú	An					
2	18002251	Nguyễn Thành	An					
3	18002163	Lê Đức	Anh					
4	18002148	Nguyễn Hải	Đăng					
5	18002142	Lê Văn	Đức					
6	18001518	Nguyễn Quốc	Duy					
7	18002158	Trần Khánh	Duy					
8	18002155	Nguyễn Ngọc	Giàu					
9	18002218	Nguyễn Nhật	Hào					
10	18002257	Nguyễn Huy	Hiếu					
11	18002237	Nguyễn Xuân	Hiếu					
12	18002193	Dương Mạnh	Hùng					
13	18002187	Vũ Phạm Bảo	Huy					
14	18002181	Vũ Quang	Huy					
15	18002191	Lê Hoàng	Khang					
16	18002215	Nguyễn Đăng	Khang					
17	18002246	Phan Văn Trường	Khang					
18	18002186	Nguyễn Anh	Kiệt					
19	18002236	Võ Minh	Long					
20	18002235	Nguyễn Minh	Mẫn					
21	18002252	Kiều Công	Nam					
22	18002164	Võ Hoài	Nam					
23	18002242	Nguyễn Trung	Nhân					
24	18002194	Nguyễn Tấn	Phát					
25	18005247	Trần Anh	Quân					
26	18003679	Mai Anh	Quang					
27	18002144	Nguyễn Vinh	Quang					
28	18002143	Lê Chiến Hoàng	Quốc					
29	18003716	Nguyễn Công Thái	Sang					
30	18003793	Dương Ánh	Sáng					
31	18002174	Nguyễn Phùng Khánh	Sơn					
32	18002250	Lê Thành	Tài					

33	18003839	Kiều Tấn	Thắng					
34	18002166	Nguyễn Ngọc Chí	Thanh					
35	18003844	Nguyễn Quốc	Thanh					
36	18002190	Nguyễn Tấn	Thành					
37	18002249	Đình Tấn	Thuận					
38	18002160	Đặng Trung	Tính					
39	18002168	Lê Đức	Trung					
40	18002159	Nguyễn Minh	Tú					
41	18002141	Nguyễn Thanh	Tú					
42	18002253	Cao Lê Minh	Tuấn					
43	18002161	Nguyễn Thanh	Vương					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CƠ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CƠ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ10 Sĩ số: 45 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002359	Nguyễn Công	Bằng					
2	18002311	Mai Thanh	Bình					
3	18002351	Trần Nhật	Cương					
4	18002293	Đặng Quốc	Cường					
5	18002361	Mai Tấn	Đạt					
6	18001241	Nguyễn Thành	Đạt					
7	18002371	Trần Xuân	Diệu					
8	18002372	Trần Văn	Đô					
9	18002288	Trần Văn	Đức					
10	18002294	Nguyễn Văn	Dũng					
11	18002292	Đinh Khánh	Duy					
12	18002281	Mai Quốc	Hải					
13	18002366	Lê Nhựt	Hào					
14	18002306	Vòng Tắc	Hầu					
15	18002308	Bùi Mai Tấn	Hưng					
16	18002321	Hà Khái	Hưng					
17	18001107	Nguyễn Bá Phi	Long					
18	18002305	Nguyễn Thành	Long					
19	18001236	Võ Hoàng	Long					
20	18002307	Võ Hoàng	Luân					
21	18002277	Ma Văn	Minh					
22	18002278	Phan Duy	Minh					
23	18002360	Nguyễn Văn	Ngà					
24	18001224	Đoàn Nhân	Nghĩa					
25	18002353	Lương Thành	Nguyên					
26	18001233	Phạm Khắc	Nguyên					
27	18002342	Vũ Phúc Long	Nhân					
28	18002295	Lê Hồng	Phi					
29	18002370	Trần Đình	Phi					
30	18002290	Phạm Duy	Quang					
31	18001227	Nguyễn Thanh	Tài					
32	18001225	Phạm Đình	Thanh					

33	18003647	Đỗ Duy	Thành					
34	18002362	Trần Mỹ Phú	Thành					
35	18003666	Trần Mạnh	Thìn					
36	18003677	Đỗ Đức	Thịnh					
37	18001243	Nguyễn Ngọc Anh	Thư					
38	18003874	Nguyễn Khánh	Thuận					
39	18002470	Võ Minh	Thuận					
40	18003713	Phan Hữu	Tính					
41	18002347	Trương Ứng	Triều					
42	18002283	Nguyễn Quốc	Triệu					
43	18002363	Trương Lê	Văn					
44	18002343	Nguyễn Minh	Vũ					
45	18001097	Phan Minh	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CỐ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CỐ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ11 Sĩ số: 37 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN	CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
			ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002508	Trương Ngọc Ân					
2	18002427	Nguyễn Tuấn Anh					
3	18002430	Nguyễn Công Chánh					
4	18002477	Nguyễn Hữu Đức					
5	18002461	Phạm Thái Hoàng Hiệp					
6	18002465	Nguyễn Trung Hiếu					
7	18002457	Nguyễn Khánh Huy					
8	18002521	Châu Kim Khoa					
9	18002399	Ngô Bùi Anh Khoa					
10	18002458	Phạm Gia Lân					
11	18002446	Nguyễn Hoài Liêm					
12	18002482	Võ Thành Lộc					
13	18002514	Đặng Phi Long					
14	18002378	Phan Văn Long					
15	18002396	Trần Đình Mẫn					
16	18002432	Lê Nhựt Minh					
17	18002393	Trần Ngọc Minh					
18	18002390	Huỳnh Hoàng Nguyên					
19	18002383	Khuru Tấn Phong					
20	18002450	Võ Minh Thiên Phước					
21	18002416	Võ Anh Quốc					
22	18002428	Nguyễn Quốc Quy					
23	18002385	Lê Ngọc Sơn					
24	18002426	Đặng Hoài Tây					
25	18002452	Võ Chí Thịnh					
26	18002519	Nguyễn Chí Thông					
27	18002476	Vương Minh Thông					
28	18002417	Trần Việt Tiến					
29	18002402	Võ Thanh Tiễn					
30	18002418	Phạm Xuân Tình					
31	18002484	Nguyễn Quốc Toàn					
32	18002456	Phạm Minh Trí					

33	18002414	Nguyễn Trương Khả	Triết					
34	18003790	Lê Minh	Trung					
35	18002520	Nguyễn Trần Minh	Trung					
36	18003629	Nguyễn Lê Chánh	Truyền					
37	18002440	Đặng Xuân	Tùng					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ12 Sĩ số: 51 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002524	Dương Thừa	Ân					
2	18002670	Cao Nguyễn Duy	Anh					
3	18002586	Huỳnh Sĩ	Bằng					
4	18002529	Huỳnh Trung	Bảo					
5	18002545	Trần Quốc	Bảo					
6	18002681	Nguyễn Chân	Chính					
7	18002555	Nguyễn Đức	Cương					
8	18002660	Nguyễn Tấn	Cường					
9	18002523	Đặng Quốc	Đạt					
10	18002550	Phạm Thế	Hiển					
11	18002683	Huỳnh Trọng	Hiếu					
12	18002656	Trần Minh	Hiếu					
13	18002684	Nguyễn Bảo	Hoàng					
14	18002623	Võ Hoàng	Hữu					
15	18002639	Phạm Vũ Quốc	Khang					
16	18002553	Võ Quốc	Khánh					
17	18002531	Lê Vĩnh	Lộc					
18	18002546	Nguyễn Phương Nhật	Long					
19	18002649	Trần Văn	Mão					
20	18002544	Phan Nhật	Minh					
21	18002675	Nguyễn Hữu	Nam					
22	18002672	K Hữu	Nghĩa					
23	18003078	Huỳnh Long	Nhật					
24	18002530	Nguyễn Minh	Nhựt					
25	18003091	Trần Minh	Nin					
26	18002666	Nguyễn Thanh	Nổi					
27	18003155	Hồ Tấn	Phát					
28	18002566	Nguyễn Đình	Phi					
29	18002525	Phạm Đan	Phi					
30	18003150	Mai Tỷ	Phú					
31	18003033	Đặng Hoàng	Phúc					
32	18003130	Đoàn Hoài	Phúc					

33	18003205	Võ Minh	Phương					
34	18003081	Võ Thanh	Phương					
35	18002582	Phạm Phú	Quốc					
36	18002663	Hoàng Quốc	Sơn					
37	18003144	Huỳnh Hồng	Sơn					
38	18005307	Lê Thanh	Tâm					
39	18002602	Võ Thành	Tân					
40	18003062	Nguyễn Văn	Thái					
41	18002595	Bùi Văn	Thông					
42	18002673	K' Yon Mạ	Thơs					
43	18002614	Vũ Minh	Thuận					
44	18002688	Đỗ Văn	Tiến					
45	18002543	Trần Thanh	Trà					
46	18002565	Huỳnh Anh	Trung					
47	18002583	Lê Văn	Trung					
48	18002612	Võ Văn	Trung					
49	18002557	Ninh Quốc	Tú					
50	18002556	Vũ Hoàng	Tuấn					
51	18002549	Lê Anh	Việt					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ13 Sĩ số: 42 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002738	Hà Gia	Bảo					
2	18002761	Nguyễn Văn	Bình					
3	18002746	Võ Ngọc	Bình					
4	18002775	Đỗ Thành	Chiến					
5	18002790	Huỳnh Sinh	Công					
6	18002810	Nguyễn Quốc	Cường					
7	18002693	Trần Quốc	Cường					
8	18002808	Nguyễn Thành	Đạt					
9	18002729	Võ Trung	Điền					
10	18002757	Phạm Quang	Đời					
11	18002840	Nguyễn	Dur					
12	18002700	Lê Ngô Quốc	Hiếu					
13	18002747	Đặng Nguyên	Hoàng					
14	18002736	Lý Đại	Hữu					
15	18002811	Trần Trọng	Hữu					
16	18002777	Huỳnh Hữu	Kha					
17	18002730	Nguyễn Lê Đình	Kha					
18	18002781	Lưu Thế	Long					
19	18005354	Hoàng Văn	Luận					
20	18002844	Trần Chí	Nhàn					
21	18002815	Võ Minh	Nhật					
22	18002812	Phạm Hoàng	Nhiệm					
23	18002842	Trần Thanh	Nhựt					
24	18002801	Lê Hoàng	Phú					
25	18002749	Trần Thiên	Phú					
26	18002799	Huỳnh Phạm Hữu	Phước					
27	18002839	Huỳnh Tấn	Phước					
28	18002692	Phạm Nhựt	Quang					
29	18002737	Huỳnh Công	Sang					
30	18002783	Đỗ Thành	Tâm					
31	18002814	Lê Trung	Thắng					
32	18002830	Võ Nhựt	Thanh					

33	18002821	Nguyễn Văn	Thật					
34	18002767	Nguyễn Long Vĩnh	Thiện					
35	18002697	Trần Ngọc	Thiện					
36	18002832	Huỳnh Văn Hưng	Thịnh					
37	18002750	Nguyễn Nhất	Thống					
38	18002748	Phạm Năng	Tĩnh					
39	18002699	Trần Minh	Tuấn					
40	18002704	Nguyễn Cao	Tường					
41	18002816	Trần Cát	Tường					
42	18002724	Dương Trí	Vỹ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ14 Sĩ số: 43 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18002915	Trần Phạm Phước	An					
2	18002969	Ngô Hoài	Bảo					
3	18002931	Trần Khắc	Canh					
4	18002968	Lê Quốc	Đạt					
5	18000963	Nguyễn Lê Minh	Đạt					
6	18002944	Đoàn Huỳnh	Đông					
7	18003015	Nguyễn Trường	Duy					
8	18002895	Nguyễn Văn	Hân					
9	18002907	Lê Văn Trung	Hậu					
10	18002859	Vũ Xuân	Hậu					
11	18002864	Phan Nguyễn Duy	Khang					
12	18002912	Vi Văn	Khánh					
13	18002891	Lê Tuấn	Kiệt					
14	18002879	Nguyễn Đức	Linh					
15	18002874	Nguyễn Văn	Nhân					
16	18002910	Tạ Duy	Nhật					
17	18002905	Võ Minh	Nhật					
18	18002956	Nguyễn Quyền Yên	Nhi					
19	18003020	Nguyễn Hoàng	Nhu					
20	18002941	Lê Đoàn Đức	Phát					
21	18002866	Nguyễn Bá	Phúc					
22	18003010	Trần Minh	Quang					
23	18002975	Lê Tôn	Sang					
24	18002981	Nguyễn Văn	Sỹ					
25	18002995	Lê Anh	Thái					
26	18002893	Phạm Văn	Thắng					
27	18002889	Lê Hữu	Thành					
28	18002967	Dương Triệu	Thiên					
29	18002960	Nguyễn Thế	Thuần					
30	18002875	Đỗ Quyết	Tiến					
31	18003013	Lê Văn	Toàn					
32	18003007	Lê Văn	Trí					

33	18002971	Phạm Hữu	Trí					
34	18002890	Lâm Xuân	Trúc					
35	18002886	Lê Xuân	Trường					
36	18003871	Mai Phạm Quốc	Tuấn					
37	18005358	Nguyễn Thọ	Tuấn					
38	18003661	Trần Thanh	Tuấn					
39	18003873	Huỳnh Thanh	Tùng					
40	18002978	Nguyễn Hữu	Tường					
41	18003016	Nguyễn Hoài	Vũ					
42	18003838	Phạm Thạch	Vũ					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ15 Sĩ số: 39 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18004280	Trần Ngọc	Chăm					
2	18003880	Trần Bảo	Chí					
3	18003882	Lê Minh	Đạt					
4	18003885	Lê Minh	Đạt					
5	18004446	Lê Văn	Đạt					
6	18004154	Trần Anh Phát	Đạt					
7	18004156	Đặng Trung	Duy					
8	18003876	Huỳnh	Duy					
9	18004157	Nguyễn Văn	Hiền					
10	18003877	Trương Minh	Hiếu					
11	18004135	Nguyễn Trọng	Hiếu					
12	18004073	Phạm Ngọc	Huân					
13	18004094	Phạm Bá	Hưởng					
14	18004300	Lê Văn	Hữu					
15	18004165	Bùi Quang	Huy					
16	18003096	Trần Trọng	Khoa					
17	18003892	Nguyễn Trung	Kiên					
18	18004813	Nguyễn Thái	Nguyên					
19	18004247	Võ Đình	Nhi					
20	18004915	Huỳnh Kim	Phát					
21	18004477	Trương Tấn	Phát					
22	18004277	Võ Nhật	Phi					
23	18003733	Y Hoàng	Phi					
24	18005458	Nguyễn Chí	Phong					
25	18000080	Cao Đình	Phú					
26	18003896	Huỳnh Minh	Quang					
27	18004978	Phạm Văn	Sơn					
28	18004126	Lê Văn Tiến	Tài					
29	18003985	Nguyễn Quốc	Thăng					
30	18003184	Nguyễn Hữu	Thắng					
31	18004023	Huỳnh Nguyễn Phúc	Thịnh					
32	18003143	Ngô Gia	Thịnh					

33	18003079	Nguyễn Minh	Thông					
34	18004136	Nguyễn Minh	Tiến					
35	18003223	Cao Thanh	Tiến					
36	18003023	Lê Minh	Trí					
37	18003092	Lưu Nhật	Trường					
38	18003893	Nguyễn Lam	Trường					
39	18003080	Lê Trọng	Ý					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ16 Sĩ số: 41 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18003237	Lê Hoàng	Ấn					
2	18003352	Võ Văn	Bảo					
3	18003320	Nguyễn Văn	Cường					
4	18003242	Thái Ngọc	Cường					
5	18003310	Trần Hải	Đăng					
6	18003392	Đỗ Thành	Đạt					
7	18003390	Lê Thành	Đạt					
8	18003387	Lê Từ	Duy					
9	18003344	Lơ Mu	Ellis					VPNQ.KTX-DB_24/8/2020CC
10	18003266	Nguyễn Trọng	Hân					
11	18003259	Huỳnh Vũ	Hào					
12	18003265	Vũ Minh	Hậu					
13	18003288	Lê Thanh	Hiền					
14	18003272	Phạm Trọng	Hòa					
15	18003314	Ngô Dương Quốc	Hoàng					
16	18003359	Đặng Văn	Lâm					
17	18003274	Trần Chí	Linh					
18	18003381	Trần Nhựt	Lĩnh					
19	18003323	Lê Văn	Long					
20	18003318	Trần Minh	Luân					
21	18003300	Trần Nhựt	Nam					
22	18003350	Lê Trọng	Nghĩa					
23	18003394	Trần Văn	Nhàn					
24	18003370	Trần Thành	Nhân					
25	18003346	Vũ Văn	Nhật					
26	18003264	Nguyễn Minh	Phúc					
27	18003337	Lê Ngọc	Phương					
28	18003341	Nguyễn Thái Hào	Quang					
29	18003358	Từ Văn	Quyên					
30	18003243	Nguyễn Hồng	Sơn					
31	18003231	Trần Tuấn	Tài					
32	18003391	Nguyễn Trần Ngọc	Thắng					

33	18003334	Nguyễn Ngọc	Thành					
34	18003324	Hồ Thanh	Thuận					
35	18003290	Trần	Tín					
36	18003254	Nguyễn Văn	Tĩnh					
37	18003397	Huỳnh Mạnh	Trưởng					
38	18003302	Chu Văn	Tuân					
39	18003372	Trì Minh	Tuấn					
40	18003292	Mai Thanh	Tùng					
41	18003322	Nguyễn Sơn	Tùng					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18C1-CNÔ17 Sĩ số: 40 Khoa: Động lực

S TT		HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18003434	Phạm Nguyễn Trường	An					
2	18003457	Nguyễn Tuấn	Anh					
3	18003508	Nguyễn Phi	Âu					
4	18003473	Nguyễn Gia	Bảo					
5	18003562	Trương Thanh	Bình					
6	18003625	Hoàng Văn	Dân					
7	18002042	Đinh Hồ Hải	Đăng					
8	18003545	Trịnh Hải	Đăng					
9	18003546	Nguyễn Trường	Giang					
10	18003604	Trần Huy	Giang					
11	18003616	Trà Ngọc	Hải					
12	18003403	Trần Ngọc	Hiển					
13	18003470	Trần Ngọc	Hoàng					
14	18003504	Phan Thanh	Học					
15	18003506	Đặng Quang	Huy					
16	18003426	Nguyễn Vĩnh	Kỳ					
17	18003427	Đỗ Hữu	Lợi					
18	18003518	Trang Sĩ Hữu	Lợi					
19	18003465	Hoàng	Long					
20	18003502	Nguyễn Duy	Luân					
21	18003503	Võ Thành	Luân					
22	18004071	Trần Huỳnh Nhật	Phi					
23	18003406	Đặng Hoài	Phong					
24	18003411	Phạm Hồng	Phong					
25	18003499	Ngô Hoàng	Phương					
26	18003543	Trần Quốc	Sinh					
27	18003590	Trần Văn	Tâm					
28	18003606	Nguyễn Văn	Thắng					
29	18003623	Lê Văn	Thanh					
30	18005699	Nguyễn Kiên Lê	Thành					
31	18003577	Nguyễn Phan Minh	Thành					
32	18003584	Nguyễn Minh	Thiện					

33	18003583	Phạm Chí	Thoại					
34	18003558	Nguyễn Trọng	Thức					
35	18003460	Nguyễn Anh	Thương					
36	18005498	Phan Đức	Tiến					
37	18003440	Huỳnh Văn	Tính					
38	18003471	Nguyễn Xuân	Trường					
39	18003565	Bùi Quốc	Việt					
40	18003425	Phạm Lê Hoàng	Ý					

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC						
TỐT						
KHÁ						
TRUNG BÌNH						
YẾU						
Không xếp loại						

TP. Hồ Chí Minh, ngày. tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG